|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND **DỰ THẢO LẦN 3** | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày…tháng…năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức chi cụ thể cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOÁ ……….- KỲ HỌP THỨ……..**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;*

 *Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

 *Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật;*

 *Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;*

*Căn cứ Điều 5 Thông tư số*[*56/2023/TT-BTC*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/thong-tu-56-2023-tt-btc-lap-du-toan-kinh-phi-bao-dam-cho-pho-bien-giao-duc-phap-luat-577311.aspx)*ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;*

*Xét Tờ trình số……../TTr-UBND ngày….. tháng….. năm 20…. của Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số……./BC-HĐND ngày…. tháng…… năm 20…. của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2. Nguyên tắc áp dụng**

1.Các mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện bằng mức tối đa theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và các văn bản pháp luật hiện hành.

2. Các chương trình, đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn đó; trường hợp không có hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC và Nghị quyết này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng theo các văn bản mới đó.

**Điều 3.** **Mức chi công tác phí, tổ chức các hội nghị**

Chi công tác phí cho những người đi công tác, kiểm tra, giám sát, bao gồm cả báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật, cộng tác viên, chuyên gia tham gia đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải viên; chi tổ chức các cuộc họp (bao gồm cả cuộc họp bầu hòa giải viên, bầu tổ trưởng tổ hòa giải), hội nghị chuyên đề, hội nghị tổng kết, sơ kết, triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, các Chương trình, đề án, kế hoạch: Nội dung chi và mức chi thực hiện theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức chi chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 4. Mức chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng; chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại cho người tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng**

 1. Chi tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hoà giải ở cơ sở cho cán bộ, công chức, viên chức; báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải viên ở cơ sở; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người có uy tín trong cộng đồng các dân tộc thiểu số theo khoản 3 Điều 17 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật theo khoản 3 Điều 20 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số [36/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-36-2018-TT-BTC-huong-dan-lap-du-toan-quan-ly-kinh-phi-dao-tao-can-bo-cong-chuc-383277.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số [06/2023/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-06-2023-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-36-2018-TT-BTC-kinh-phi-boi-duong-can-bo-cong-chuc-518151.aspx) ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [36/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-36-2018-TT-BTC-huong-dan-lap-du-toan-quan-ly-kinh-phi-dao-tao-can-bo-cong-chuc-383277.aspx) ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chi hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền phương tiện đi lại đối với học viên là đại biểu ở cấp xã thực hiện theo mức chi hỗ trợ đối với đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp quy định tại Thông tư số [40/2017/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-40-2017-TT-BTC-cong-tac-phi-chi-hoi-nghi-doi-voi-co-quan-nha-nuoc-su-nghiep-cong-lap-327960.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức chi chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 5. Mức chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm, cuộc họp**

1. Chi tổ chức họp báo, hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, giải pháp thực hiện chương trình, đề án, hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh và cấp huyện; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở *(bao gồm: Chi tổ chức các cuộc hội thảo, các phiên họp định kỳ, đột xuất của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Ban chỉ đạo, họp tư vấn, thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện):* Nội dung và mức chithực hiện theo quy định tại Thông tư số [03/2023/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-03-2023-TT-BTC-quan-ly-su-dung-va-quyet-toan-kinh-phi-thuc-hien-nhiem-vu-khoa-hoc-550198.aspx) ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; Nghị quyết số 23/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về quy định mức chi lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chi tổ chức cuộc họp đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của cấp xã: Nội dung và mức chi chủ trì và các thành viên tham dự thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 6 Điều 4 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [338/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-338-2016-TT-BTC-lap-du-toan-kinh-phi-ngan-sach-xay-dung-van-ban-quy-pham-phap-luat-316082.aspx) ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật).

 **Điều 6. Mức chi ứng dụng công nghệ thông tin**

Chi ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; đăng tải thông tin pháp luật, các thông tin khác về hoạt động xây dựng và thực hiện pháp luật, hỏi đáp pháp luật cần thiết cho người dân trên cổng/trang thông tin điện tử sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; tham gia xây dựng và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, các dự án, đề án, chương trình ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số, mạng xã hội trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở theo chương trình, dự án, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Nghị định số [73/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-73-2019-ND-CP-quan-ly-dau-tu-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-su-dung-nguon-von-ngan-sach-423247.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; các định mức kinh tế - kỹ thuật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

**Điều 7. Mức chi biên soạn, biên dịch tài liệu phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và thực hiện thông tin, truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng**

1. Chi biên soạn tài liệu (hoặc bài giảng) giới thiệu Luật, Pháp lệnh; thông cáo báo chí, sách, đặc san, tài liệu chuyên đề pháp luật, tài liệu tham khảo, hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở để phát hành hoặc đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử và biên soạn chương trình giáo dục pháp luật, sách, tài liệu tham khảo, hướng dẫn giáo dục pháp luật trong nhà trường: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số [76/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-76-2018-tt-btc-muc-chi-xay-dung-chuong-trinh-bien-soan-giao-trinh-giao-duc-dai-hoc-393221.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 17 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn nội dung, mức chi xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình môn học đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp.

2. Chi biên soạn đồ họa thông tin pháp luật: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số [83/2021/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-83-2021-TT-BTC-kinh-phi-tap-huan-giao-vien-chuong-trinh-moi-sach-giao-khoa-moi-490303.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông.

3. Chi biên soạn sách nói pháp luật thực hiện theo quy định tại Nghị định số [18/2014/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/nghi-dinh-18-2014-nd-cp-che-do-nhuan-but-trong-linh-vuc-bao-chi-xuat-ban-223342.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí xuất bản; chi biên soạn bài giảng điện tử: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số [55/2023/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-55-2023-TT-BTC-quan-ly-kinh-phi-su-nghiep-thuc-hien-cac-chuong-trinh-muc-tieu-quoc-gia-575944.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

4. Chi xây dựng chương trình, chuyên mục; in ấn các ấn phẩm, tài liệu; sản xuất, phát hành các băng rôn, khẩu hiệu, băng, đĩa để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; thực hiện truyền thông trên báo, tạp chí, đài truyền hình, tập san, bản tin, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề, làm bảng thông tin và hộp tin: Nội dung và mức chi thực hiện theo định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

5. Chi biên dịch các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số được hiểu là ngôn ngữ không phổ thông): Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số [71/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-71-2018-TT-BTC-che-do-tiep-khach-nuoc-ngoai-vao-lam-viec-tai-Viet-Nam-366795.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước và Nghị quyết số 16/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành mức chi chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 8. Mức chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù**

1. Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định):

a) Cấp thành phố: 1.500.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành;

b) Cấp huyện: 1.250.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành;

c) Cấp xã: 1.000.000 đồng/tờ gấp đã hoàn thành.

2. Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định):

a) Cấp thành phố: 450.000 đồng/tình huống đã hoàn thành;

b) Cấp huyện: 400.000 đồng/tình huống đã hoàn thành;

c) Cấp xã: 350.000 đồng/tình huống đã hoàn thành.

3. Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định):

a) Cấp thành phố: 2.250.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành;

b) Cấp huyện: 1.950.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành;

c) Cấp xã: 1.650.000 đồng/câu chuyện đã hoàn thành.

4. Tiểu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia):

a) Cấp thành phố: 7.500.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành;

b) Cấp huyện: 6.500.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành;

c) Cấp xã: 5.500.000 đồng/tiểu phẩm đã hoàn thành.

**Điều 9. Mức chi khen thưởng**

Chi khen thưởngcá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

**Điều 10. Mức chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát**

Chi thực hiện các cuộc điều tra, khảo sát về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số [109/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-109-2016-TT-BTC-lap-du-toan-su-dung-quyet-toan-kinh-phi-thuc-hien-dieu-tra-thong-ke-316840.aspx) ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số số [37/2022/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-37-2022-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-109-2016-TT-BTC-kinh-phi-dieu-tra-thong-ke-518580.aspx) ngày 22 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số [109/2016/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-109-2016-TT-BTC-lap-du-toan-su-dung-quyet-toan-kinh-phi-thuc-hien-dieu-tra-thong-ke-316840.aspx) ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia và Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách thành phố bảo đảm.

**Điều 11. Mức chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch**

Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch, gồm:

1. Xây dựng đề cương:

a) Xây dựng đề cương chi tiết: 1.200.000 đồng/đề cương;

b) Tổng hợp, hoàn chỉnh đề cương tổng quát: 2.000.000 đồng/đề cương hoàn chỉnh.

 2. Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch:

a) Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch: 3.000.000 đồng/chương trình, đề án, kế hoạch;

b) Soạn thảo báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến: 500.000 đồng/báo cáo.

1. Tổ chức họp, tọa đàm góp ý:

a) Chủ trì: 200.000 đồng/buổi;

b) Thành viên dự: 100.000 đồng/buổi;

4. Ý kiến tư vấn của chuyên gia: 500.000/văn bản.

5. Xét duyệt chương trình, đề án, kế hoạch:

a) Chủ tịch Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi;

b) Thành viên Hội đồng, thư ký: 150.000 đồng/người/buổi;

c) Đại biểu được mời tham dự: 100.000 đồng/người/buổi;

d) Nhận xét, phản biện của Hội đồng: 300.000 đồng/bài viết;

đ) Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng: 200.000 đồng/bài viết.

6. Ý kiến thẩm định chương trình, đề án, kế hoạch: 500.000 đồng/bài viết (đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt).

7. Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch: 500.000 đồng/văn bản.

**Điều 12. Mức chi thù lao**

 1. Thù lao báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hoà giải viên cơ sở, người được mời tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn sinh hoạt chuyên đề Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt với tư cách là giảng viên: Thực hiện theo chế độ thù lao giảng viên quy định tại Thông tư số [36/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-36-2018-TT-BTC-huong-dan-lap-du-toan-quan-ly-kinh-phi-dao-tao-can-bo-cong-chuc-383277.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ Tài chính; Thông tư số [06/2023/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-06-2023-TT-BTC-sua-doi-Thong-tu-36-2018-TT-BTC-kinh-phi-boi-duong-can-bo-cong-chuc-518151.aspx) ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số [36/2018/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-36-2018-TT-BTC-huong-dan-lap-du-toan-quan-ly-kinh-phi-dao-tao-can-bo-cong-chuc-383277.aspx) ngày 30 tháng 3 năm 2018 và Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù theo quy định tại các Điều 17, 18, 19, 20, 21, 22 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật được hưởng thêm 20% mức thù lao được nhận.

2. Thù lao huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật: Áp dụng theo quy định tại Thông tư số [02/2015/TT-BLĐTBXH](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-02-2015-TT-BLDTBXH-muc-luong-chuyen-gia-tu-van-trong-nuoc-lam-co-so-du-toan-goi-thau-263068.aspx) ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước. Danh sách chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn được chi trả thù lao huy động do người có thẩm quyền quy định tại Điều 3 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật quyết định.

**Điều 13. Mức chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt**

1. Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt: 50.000 đồng/người/buổi (không quá 01 ngày).

2. Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nòng cốt: 20.000 đồng/người/buổi.

**Điều 14. Mức chi tổ chức cuộc thi, hội thi**

1. Chi tổ chức cuộc thi, hội thi viết, thi sân khấu, trên internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bao gồm:

a) Chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng trong những ngày tham gia trực tiếp tổ chức cuộc thi theo quyết định của cấp có thẩm quyền; chi hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi (kể cả ngày tập luyện và thi, tối đa không quá 10 ngày): Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số [40/2017/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-40-2017-TT-BTC-cong-tac-phi-chi-hoi-nghi-doi-voi-co-quan-nha-nuoc-su-nghiep-cong-lap-327960.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức chi chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Cán bộ, công chức, viên chức đã được hưởng khoản hỗ trợ tiền ăn, ở thì không được thanh toán công tác phí ở cơ quan;

b) Chi tổ chức cuộc thi, hội thi sân khấu, thi trên mạng internet, thi trên sóng phát thanh - truyền hình có thêm chi thuê dẫn chương trình, thuê diễn văn nghệ lồng ghép tiểu phẩm pháp luật; chi phí hậu kỳ, hội trường, trang thiết bị và các khoản chi khác phục vụ cuộc thi: Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại khoản 3 và theo chứng từ chi thực tế hợp pháp được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong dự toán ngân sách hàng năm.

2. Chi biên soạn đề thi, xây dựng ngân hàng câu hỏi thi, bồi dưỡng thành viên ban tổ chức, các ban, tiểu ban, hội đồng và một số nội dung chi khác để phục vụ tổ chức cuộc thi: Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số [69/2021/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-69-2021-tt-btc-kinh-phi-chuan-bi-to-chuc-tham-du-ky-thi-giao-duc-pho-thong-484637.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông; Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định nội dung, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 về nội dung chi, mức chi để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Chi tổ chức cuộc thi sân khấu, trên internet về tìm hiểu pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có thêm mức chi đặc thù sau:

a) Thuê dẫn chương trình: Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình;

 b) Thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu: Tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê hội trường và thiết bị;

c) Thuê văn nghệ, diễn viên:

- Cấp thành phố: 450.000 đồng/người/ngày;

- Cấp huyện: 350.000 đồng/người/ngày;

- Cấp xã: 250.000 đồng/người/ngày.

d) Thu thập thông tin, tư liệu, lập hệ cơ sở dữ liệu tin học hóa (đối với cuộc thi qua mạng điện tử): Thực hiện theo quy định tại Nghị định số [73/2019/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-73-2019-ND-CP-quan-ly-dau-tu-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-su-dung-nguon-von-ngan-sach-423247.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan; Thông tư số [18/2021/TT-BTTTT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/thong-tu-18-2021-tt-btttt-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-hoat-dong-bao-in-bao-dien-tu-497984.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động báo in, báo điện tử; Thông tư số [42/2020/TT-BTTTT](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/lao-dong-tien-luong/thong-tu-42-2020-tt-btttt-dinh-muc-kinh-te-ky-thuat-hoat-dong-xuat-ban-461494.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật hoạt động xuất bản, các định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá được cơ quan có thẩm quyền ban hành và các chế độ, định mức chi tiêu quy định hiện hành của cơ quan Nhà nước.

4. Chi giải thưởng:

a) Trường hợp cuộc thi tìm hiểu pháp luật được tổ chức theo quy mô lớn,liên quan nhiều lĩnh vực pháp luật *(từ 02 lĩnh vực pháp luật trở lên),* phạm vi rộng, đối tượng dự thi đa dạng, nhiều tầng lớp tham gia, nhiều hình thức thi kết hợp *(thi viết, thi sân khấu hóa, thi trực tuyến)*, số lượng câu hỏi thi tối thiểu từ 100 câu trở lên, Ban Tổ chức cuộc thi cấp có thẩm quyền quyết định mức chi giải thưởng cụ thể để phù hợp khả năng cân đối ngân sách của từng cơ quan, đơn vị, địa phương nhưng không vượt quá mức chi tối đa của từng cấp đã được quy định cụ thể tại khoản này, cụ thể như sau:

- Cuộc thi cấp thành phố:

+ Giải nhất:

 Tập thể: tối đa 15.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 9.000.000 đồng;

+ Giải nhì:

 Tập thể: tối đa 10.500.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 4.500.000 đồng;

+ Giải ba:

 Tập thể: tối đa 7.500.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 3.000.000 đồng;

+ Giải khuyến khích:

 Tập thể: tối đa 4.500.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 1.500.000 đồng;

+ Giải phụ khác: 750.000 đồng.

- Cuộc thi cấp huyện:

+ Giải nhất:

Tập thể: tối đa 11.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 7.000.000 đồng;

+ Giải nhì:

 Tập thể: tối đa 8.500.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 3.500.000 đồng;

+ Giải ba:

 Tập thể: tối đa 6.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 2.500.000 đồng;

+ Giải khuyến khích:

 Tập thể: tối đa 3.500.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 1.250.000 đồng;

+ Giải phụ khác: 650.000 đồng.

- Cuộc thi cấp xã:

+ Giải nhất:

 Tập thể: tối đa 10.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 6.000.000 đồng;

+ Giải nhì:

 Tập thể: tối đa 7.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 3.000.000 đồng;

+ Giải ba:

 Tập thể: tối đa 5.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 2.000.000 đồng;

+ Giải khuyến khích:

 Tập thể: tối đa 3.000.000 đồng;

 Cá nhân: tối đa 1.000.000 đồng;

+ Giải phụ khác: 550.000 đồng.

b) Trường hợp cuộc thi tìm hiểu pháp luật được tổ chức qui mô nhỏ, trong phạm vi một địa phương hoặc trong một lĩnh vực pháp luật, số lượng câu hỏi thi dưới 100 câu, giải thưởng cụ thể như sau:

- Giải tập thể: đối đa 5.000.000 đồng;

- Giải cá nhân: tối đa 3.000.000 đồng.

**Điều 15. Mức chi thực hiện báo cáo thống kê định kỳ hoặc đột xuất về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.**

1. Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo:75.000 đồng/báo cáo.

2. Xây dựng báo cáo:

1. Báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố: 4.500.000 đồng/báo cáo;
2. Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp huyện: 2.500.000 đồng/báo cáo;
3. Báo cáo của Ủy ban nhân dân cấp xã: 1.500.000 đồng/báo cáo.

**Điều 16. Mức chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất**

Chi kiểm tra, giám sát, đánh giá theo định kỳ hoặc đột xuất về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số [06/2007/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Thong-tu-06-2007-TT-BTC-huong-dan-lap-du-toan-quan-ly-su-dung-kinh-phi-bao-dam-cong-tac-kiem-tra-thuc-hien-chinh-sach-chien-luoc-quy-hoach-ke-hoach-16580.aspx) ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; Thông tư số [40/2017/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-40-2017-TT-BTC-cong-tac-phi-chi-hoi-nghi-doi-voi-co-quan-nha-nuoc-su-nghiep-cong-lap-327960.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành mức chi chế độ công tác phí và chế độ tổ chức hội nghị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với đoàn công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá liên ngành, liên cơ quan: Cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác chịu trách nhiệm bảo đảm chi phí cho chuyến công tác theo chế độ quy định. Để tránh chi trùng lặp, cơ quan, đơn vị chủ trì đoàn công tác thông báo bằng văn bản (trong giấy mời, triệu tập) cho cơ quan, đơn vị cử người đi công tác không phải thanh toán các khoản chi này.

**Điều 17. Mức chi công tác hòa giải ở cơ sở**

1. Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc. Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở: 400.000 đồng/vụ, việc.

2. Hỗ trợ chi phí y tế cho việc cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (bao gồm cả trường hợp hòa giải viên bị tai nạn được cứu chữa, bồi dưỡng, chăm sóc trước khi chết): Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 17 Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

3. Hỗ trợ thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút đối với hòa giải viên bị tai nạn trong thời gian cứu chữa, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất hoặc giảm sút: Thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 17 Điều 3 Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

4. Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở: 05 tháng lương cơ sở.

5. Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải): 150.000 đồng/tổ hòa giải/tháng.

**Điều 18. Mức chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật**

Chi kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo Thông tư số [09/2023/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Thong-tu-09-2023-TT-BTC-lap-du-toan-quyet-toan-kinh-phi-cong-tac-xu-ly-ra-soat-van-ban-quy-pham-554026.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

**Điều 19.** **Mức chi triển khai nhiệm vụ truyền thông chính sách**

Việc triển khai nhiệm vụ truyền thông chính sách theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật và việc triển khai các nhiệm vụ tại Quyết định số [407/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyet-dinh-407-QD-TTg-2022-De-an-To-chuc-truyen-thong-chinh-sach-co-tac-dong-lon-den-xa-hoi-508774.aspx%22%20%5Ct%20%22_blank) ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” áp dụng nội dung chi, mức chi cụ thể tương ứng tại Nghị quyết này.

**Điều 20.** **Mức chi xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật đối với xã an toàn khu và các cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.**

Việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật đối với xã an toàn khu và các cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân trên địa bàn Thành phố: thực hiện theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

**Điều 21. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành.

**Điều 22. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này thống nhất trên địa bàn Thành phố đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 23. Hiệu lực thi hành**

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố khóa…, kỳ họp thứ… thông qua ngày…. tháng… năm… và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ....tháng…năm …..

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 20/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số mức chi cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số mức chi cụ thể cho hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ;- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;- Bộ Tài chính;- Bộ Tư pháp;- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;- Thường trực Thành ủy TP. HCM;- Thường trực Hội đồng nhân dân TP. HCM;- Thường trực Ủy ban nhân dân TP. HCM;- Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam TP. HCM;- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. HCM;- Đại biểu Hội đồng nhân dân TP. HCM;- Văn phòng Thành ủy TP. HCM;- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP. HCM: CVP, PVP;- Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. HCM;- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành TP. HCM;- Thường trực HĐND thành phố Thủ Đức, huyện;- UBND, UBMTTQVN tp Thủ Đức, quận, huyện;- Trung tâm Công báo Thành phố;- Sở Tư pháp (Phòng Kiểm tra văn bản);- Lưu: VT,… | **CHỦ TỊCH** |